

## 6. Giới từ chỉ vị trí, chỉ thời gian

**Bài tập 1. Dùng các giới từ gợi ý (in, on, at, under, behind, between, next to, near) để hoàn thành các câu sau.**

**Đáp án**

1. under	2. between	3. next	4. behind / near/ in
5. behind	6. on	7. at - on	8. near

## Bài tập 2. Chọn giới từ đúng (A hoặc B)

**Đáp án**

1. B	2. A	3. A
4. B	5. A	6. A

## Bài tập 3. Hoàn thành các câu sau với giới từ chỉ thời gian phù hợp.

**Đáp án**

1. at	2. on	3. since	4. for
5. on	6. from - to	7. at	8. in

## Bài tập 4. Sắp xếp từ để tạo câu (giới từ vị trí, thời gian)

**Đáp án**

1. I am at home at the moment.
2. The restaurant is near my house.
3. We have English class on Monday.
4. They have lived in this city for six months.
5. The library is next to the canteen.
6. She always drinks coffee in the morning.

### **Bài tập 5. Đặt câu hỏi phù hợp với phần in đậm (giới từ vị trí/thời gian)**

#### **Đáp án**

1. When is your birthday?
2. Where does he usually go at 7 a.m.?
3. When do we have a meeting?
4. Where are the students waiting?
5. Where do they live?
6. When do you often play football?

### **Bài tập 6. Dịch sang tiếng Anh (sử dụng giới từ chỉ vị trí/thời gian)**

#### **Đáp án**

1. I usually go to bed at 10 p.m.
2. The cat is hiding behind the sofa.
3. They have lived here since 2020.
4. The restaurant is between the bank and the post office.
5. We like going swimming in the morning.
6. He usually wakes up at 6 a.m.

**Bài tập 7. Chọn giới từ đúng để hoàn thành câu.**

**Đáp án**

1. on
2. in
3. behind
4. at
5. next to

**Bài tập 8. Viết lại câu, dùng giới từ để nhấn mạnh vị trí hoặc thời gian.**

**Đáp án**

1. The cat is sitting under the chair.
2. I usually go jogging in the morning.
3. The painting on the wall is near the door.
4. He studies English on Monday.

**Bài tập 9. Điền giới từ đúng vào đoạn văn ngắn**

**Đáp án**

1. at
2. in
3. at
4. on
5. under
6. at
7. next to